

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 22 - 02 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện;
2. Bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 08/02/2021, đối với bị cáo:

Trần Văn T - sinh năm 1989; nơi cư trú: tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 03/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong án phạt tù ngày 20/4/2019; tiền sự: không. Nhân thân: ngày 10/5/2006, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; ngày 27/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; ngày 28/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

+ **Bị hại:** ông Trần Văn T1 - sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1965; người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn T1 là bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1965; cùng nơi cư trú: tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:** anh Trần Kim T2 - sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là con đẻ của ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; do có mâu thuẫn cá nhân với bố mẹ đẻ nên khoảng 06 giờ ngày 09/11/2020, T đứng trước cửa phòng ngủ của ông T1, bà H chửi bới. Khi ông T1, bà H mở cửa phòng bước ra thì T cầm 01 vỏ thùng sơn đập về phía ông T1, ông T1 liền giơ hai tay đỡ làm chiếc thùng rơi xuống sân, T liền lấy chiếc chậu thau bằng kim loại cầm đập nhiều nhát về phía ông T1, ông T1 giơ tay trái ra đỡ đồng thời dùng tay phải nhặt 01 que tre dài khoảng 80cm ở sân, cầm vút 1-2 nhát về phía T rồi ông T1, bà H bỏ chạy ra ngoài đường. T liền cầm chiếc điều cây chạy đuổi theo xong không kịp, nên T quay về nhà nhặt 01 viên gạch đỏ ở sân cầm vào phòng khách đập nhiều nhát vào cánh cửa ra vào giữa phòng khách và phòng ngủ của vợ chồng ông T1 làm nứt, vỡ 02 ô cửa kính. Tiếp đó T ra sân nhặt tiếp 01 viên gạch đỏ khác đi vào phòng ngủ của ông T1, bà H ném một nhát về phía cửa sổ làm vỡ kính và đi lại gần chiếc tivi nhãn hiệu Sony 43 inch để trên kệ gỗ trong dùng tay hất chiếc tivi này xuống dưới nền nhà và dùng hai chân giẫm, đập mạnh nhiều nhát vào màn hình chiếc tivi làm màn hình tivi bị nứt, vỡ, bẹp méo, ốp nhựa bật khỏi khớp cố định; không dừng lại ở đó, T tiếp tục cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của ông T1 đang để trên giường ngủ ném một nhát xuống nền nhà làm chiếc điện thoại bung ra thành nhiều bộ phận và tiếp tục cầm chiếc gương chiếu hậu của ô tô đã bị vỡ từ trước để trong tủ đập xuống nền nhà.

Sau khi sự việc xảy ra ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H đã làm đơn trình báo gửi Công an huyện Thanh Liêm. Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đồng thời tiến hành điều tra, thu thập chứng cứ, khởi tố vụ án, bị can và bắt tạm giam Trần Văn T để phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra xác định: số tài sản Trần Văn T đập phá thuộc quyền sở hữu của ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H, không phải là tài sản của T, bản thân T không có công sức đóng góp gì đến số tài sản này.

* Tài sản, vật chứng thu giữ gồm: 02 viên gạch đỏ; một số mảnh kính vỡ; 01 Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm phiếu xuất kho đề ngày 10/9/2017; 01 đoạn tre khô dài 79cm, đường kính 2,7cm; 01 thau kim loại màu trắng, đường kính miệng 30,8 cm ở mặt trong ghi chữ “Nutifood”; 01 chiếc điều cây bằng gỗ màu vàng dài 57 cm; 01 vỏ thùng sơn màu trắng cao 36 cm, đường kính 29,5 cm do ông Trần Văn T1 tự nguyện giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: giá trị thiệt hại của cửa sổ bị vỡ 01 ô kính tại thời điểm ngày 09/11/2020 là 50.000 đồng; giá trị thiệt hại của chiếc cửa ra vào do bị vỡ 02 ô kính tại thời điểm ngày 09/11/2020 là 150.000 đồng; giá trị thiệt hại của 01 tivi nhãn hiệu SONY 43

inch Model KD-43X7000E, mua ngày 10/9/2017, màn hình tivi bị nứt vỡ, bẹp méo, ốp nhựa bị bật khỏi khớp cố định là 2.700.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại là 2.900.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTL ngày 25/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Văn T về tội : “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên toà:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 178 ; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 02 viên gạch đỏ; 01 đoạn tre khô dài 79cm; 01 chiếc điều cây bằng gỗ màu vàng dài 57 cm và một số mảnh kính vỡ.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, biên bản hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 06 giờ ngày 09/11/2020, tại nhà ông Trần Văn T1, ở tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Do mâu thuẫn với bố mẹ đẻ là ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị H, nên Trần Văn T đã có hành vi chửi bới, dùng võ thùng sơn, chậu kim loại đập nhiều nhát về phía ông T1, nên vợ chồng ông T1 bỏ chạy ra khỏi nhà, T đuổi theo không được liền quay lại vào trong nhà dùng viên gạch đỏ đập, ném vỡ 03 ô cửa kính cửa ra vào và cửa sổ phòng ngủ của ông T1, bà H. Sau đó dùng tay hất đổ 01 chiếc tivi nhãn hiệu SONY 43 inch từ trên

kệ gỗ xuống nền nhà và dùng hai chân giẫm, đập nhiều nhát vào màn hình, làm màn hình tivi bị hư hỏng gây thiệt hại tài sản với tổng giá trị là 2.900.000 đồng (toàn bộ tài sản bị hư hỏng trên là của ông T1 bà H). Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã nhiều lần bị Tòa án kết án và phải chấp hành hình phạt tù nhiều năm, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị Tòa án kết án nhưng chưa được xóa án tích lại phạm tội mới với lỗi cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 viên gạch; 01 đoạn tre khô; 01 điều cày bằng gỗ và một số mảnh kính vỡ: quá trình điều tra xác định, đây những vật chứng liên quan đến vụ án, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Đối với 01 tivi nhãn hiệu SONY 43 inch Model KD-43X7000E; 01 vỏ thùng sơn và 01 thau kim loại: quá trình điều tra xác định, chiếc tivi trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông T1. Do vậy Cơ quan CSĐT đã trả lại cho vợ chồng ông T1 là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm phiếu xuất kho đề ngày 10/9/2017 do ông T1 giao nộp nay bà H, ông T1 không có nhu cầu nhận lại, nên lưu hồ sơ vụ án.

[6] Các vấn đề khác: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 bị T đập bung thành nhiều bộ phận, song ông T1 đã lắp lại và sử dụng bình thường; đối với chiếc gương chiếu hậu ô tô bị vỡ trước khi T đập, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xác định thiệt hại đối với những loại tài sản này để buộc T phải chịu trách nhiệm là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Các điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 04/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 02 viên gạch đỏ; 01 đoạn tre khô; 01 điều cày bằng gỗ màu vàng; một số mảnh kính vỡ màu đen và màu trắng (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/01/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm). Lưu hồ sơ vụ án 01 Hóa đơn giá trị gia tăng kiêm phiếu xuất kho đề ngày 10/9/2017.

4. Án phí: buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Trần Văn Cảnh